TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày: 18/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI TỈNH NINH THUẬN.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Thành.

Bà Võ Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Bá Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ninh Hai, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 04/3/2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 01/01/1966 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm biển; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không rõ và bà Trần Thị Đát (đã chết), vợ Trần Thị Trang, có 02 người con sinh năm 2007 và 2009; Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại - có mặt.

Bị hại: bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1992 – có mặt.

Nơi cư trú: khu phố Khu phố D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1962 – vắng mặt.

2. Ông Trương Văn Tr, sinh năm 1990 – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/12/2021, sau khi nhậu tại nhà, Trần Văn T, đi bộ dọc theo đường từ Cây Da ra đường Phạm Ngọc Thạch thuộc khu phố A 1, thị trấn B để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến hẻm 73 Phạm Ngọc Thạch, T đi bộ vào hẻm

khoảng 30m thì phát hiện xe mô tô hiệu Vison, màu trắng, biển kiểm soát 85C1-169.94 của chị Nguyễn Thị B đang dựng trong sân nhà, không có người trông coi và cắm sẵn chìa khóa trên xe nên T nảy sinh ý định trộm cắp. T vào dắt xe ra ngoài hẻm nhưng không biết cách nổ máy nên tiếp tục dắt xe đến nhà bà Trần Thị H (họ hàng bên vợ của T) ở cùng khu phố Khánh Sơn 1 để mượn nón bảo hiểm và hỏi cách nổ máy.

Sau khi nổ máy xe, T điều khiển đến gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (chưa rõ nhân thân) ở gần cầu Đạo Long 2 thuộc địa phận phường Phủ Hà, TP. Phan Rang - Tháp Chàm hỏi bán với giá 2.000.000đồng. Sau đó, người đàn ông này dẫn T đến Ngã 3 Tân Hội thuộc địa phận xã T Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, rồi giao tiền cho T và gọi cho hai người khác (chưa xác định được nhân thân) đến lấy xe mô tô 85C1-169.94 chạy đi. Số tiền bán xe, T tiêu xài cá nhân.

Bản kết luận định giá tài sản số: 01, ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Ninh Hải, kết luận: Giá trị của 01 (một) xe mô tô biển số 85C1-169.94, đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra sự việc là 12.000.000đồng (mười hai triệu đồng).

Đối với các đối tượng có hành vi tiêu thụ mô tô 85C1-169.94 hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị hại Nguyễn Thị Bé yêu cầu bị cáo bồi thường 12.000.000đồng, bị cáo T đồng ý, nhưng chưa bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng nội dung vụ án đã nêu.

Cáo trạng số 07/CT-VKSNH ngày 24/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về phần dân sự: Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại, cụ thể: bị cáo Trần Văn T bồi thường 12.000.000đồng cho bị hại Nguyễn Thị Bé.

Đối với đối tượng có hành vi tiêu thụ mô tô 85C1-169.94 hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận; bị cáo nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 12/12/2021, bị cáo Trần Văn T đã lén lút trộm 01 xe mô tô hiệu Vision màu trắng, biển kiểm soát 85C1-169.94 trị giá 12.000.000đồng của chị Nguyễn Thị Bé ở khu phố Khu phố D, thị trấn B, huyện C. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu T tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 07/CT-VKSNH ngày 24/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức được hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, T khẩn khai báo ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Đối với đối tượng có hành vi tiêu thụ mô tô 85C1-169.94 hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[6] Về trách nhiện dân sự: bị cáo Trần Văn T đã thỏa thuận bồi thường 12.000.000đồng cho bị hại Nguyễn Thị Bé.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiện dân sự: Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại, cụ thể: bị cáo Trần Văn T bồi thường 12.000.000đồng (mười hai triệu đồng) cho bị hại Nguyễn Thị Bé.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả một khoản lãi suất với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 18/3/2022.

Nơi nhận:
- TA tỉnh Ninh Thuận;
- VKS tỉnh Ninh Thuận;
- VKS huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đức Đồng